TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG Số: **02**/QĐ-TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *An Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Chí Công

2. Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thùy Trang

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/QĐ-TA ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn T**,** Sinh ngày 07-8-2000.

CMND số: 241772045. Ngày cấp: 11-5-2016, Nơi cấp: CA T. Đăk Lăk;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Phật giáo;

Trình độ văn hóa: 9/12;

Nguyên quán: Tp. Đà Nẵng;

HKTT: T24, xã EN, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Chổ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định;

Tiền án: không; Tiền sự: không;

Con ông: Nguyễn Văn C và bà: Lê Thị H;

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Huỳnh Văn Nọ - Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện An Minh (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Tại Văn bản số 30/LĐTBXH ngày 18-10-2018 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện An Minh đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Minh xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T với lý do đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy dạng Methamphetamine và hiện không có nơi cư trú ổn định.

Cụ thể như sau: ngày 11 tháng 9 năm 2018 Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá), hình thức sử dụng là hút ma túy, bị Công an huyện An Minh phát hiện lập biên bản. Qua biên bản xét nghiệm và Thông báo của Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang xác định Nguyễn Văn T có sử dụng ma túy dạng Methamphetamine. Qua kết quả xác minh cho thấy Nguyễn Văn T không nơi cư trú ổn định. Người bị đề nghị Nguyễn Văn T thừa nhận đã sử dụng ma túy từ đầu năm 2018 và vào ngày 11-9-2018 có sử dụng ma túy.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện An Minh có ý kiến: Đối tượng Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy dạng Methamphetamine vào ngày 11-9-2018 và hiện không có nơi cư trú ổn định. Nay đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang đối với Nguyễn Văn T.

- Người bị đề nghị Nguyễn Văn T xác định và thừa nhận: vào ngày 11-9-2018 bị Công an phát hiện lập biên bản do đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá); bản thân có đăng ký HKTT ở Đắk Lắk, đến đầu năm 2018 xuống làm cho bà chị họ ở Phường 2, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, chị họ có đăng ký tạm trú cho T hay không T không biết; khoảng đầu tháng 8-2018 T xuống địa bàn Kiên Giang chơi nhưng không đăng ký tạm trú; không có ý kiến gì đối với đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện An Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Hồ sơ đề nghị thực hiện đúng trình tự, thủ tục và đúng thời gian quy định kể từ khi thụ lý cho đến tại phiên họp ngày hôm nay. Có đủ căn cứ để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục được quy định tại khoản 2 Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Qua lời trình bày và tranh luận tại phiên họp hôm nay, người bị đề nghị Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi vi phạm của mình, lời thừa nhận của Nguyễn Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào ngày 11-9-2018 Nguyễn Văn T đã bị Công an huyện An Minh phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm của cơ quan chức năng xác định T nghiện ma túy, loại ma túy đã sử dụng là methamphetamine. Khi thực hiện hành vi vi phạm T đã trên 18 tuổi. Xét về nơi cư trú: T có đăng ký HKTT tại T24, xã EN, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk và T đã bỏ địa phương đi từ cuối năm 2017. Kết quả xác minh tại Công an phường 2, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh cho thấy T có đăng ký tạm trú ở đây từ tháng 11-2017 và bỏ đi từ ngày 04-8-2018; Những người dân ở địa phương xác định T xuống địa bàn xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang từ khoảng tháng 7-2018 rồi đi, rồi lại đến sinh sống khoảng đầu tháng 8-2018 cho đến khi bị Công an lập biên bản; khi đến địa bàn xã Đông Hòa, T không ở chỗ nào ổn định và cũng không đăng ký tạm trú. Như vậy, T đã sinh sống tại địa bàn xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang (là ở ngoài nơi đã đăng ký) với thời hạn đã quá 30 ngày kể từ ngày đến sinh sống nhưng không đăng ký lưu trú và cũng không đăng ký tạm trú là vi phạm các quy định tại khoản 2 Điều 30 và khoản 1 Điều 31 của Luật cư trú. Do đó, T được xác định là không nơi cư trú ổn định. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Văn T đã có hành vi vi phạm thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại điểm khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện An Minh và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nêu ra là hợp lý, có căn cứ chấp nhận.

Hành vi vi phạm của Nguyễn Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bản thân, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần đưa T vào Cơ sở cai nghiện một thời gian nhất định nhằm giúp T cai nghiện, lao động, học tập dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện

bắt buộc để T nhận thức được những hành vi của bản thân đã gây ra là sai trái và phấn đấu trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Khi xem xét mức áp dụng thấy T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2, khoản 8 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính là phù hợp, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T có lý lịch như nêu trên, tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện An Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang; Công an huyện An Minh; cơ quan, tổ chức có liên quan và Nguyễn Văn T có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Phòng Lao động - TB&XH huyện An Minh;
- Công an huyện An Minh;
- Phòng Tư pháp huyện An Minh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Chí Công